**Mẫu số 12b**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**ĐỀ NGHỊ VAY VỐN ĐỂ TRẢ LƯƠNG PHỤC HỒI SẢN XUẤT**

*(Áp dụng đối với người sử dụng lao động phải tạm dừng hoạt động hoặc có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg hoặc áp dụng các biện pháp theo quy định tại Nghị quyết 128/NQ-CP)*

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội ...

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộ kinh doanh/cá nhân1:

………………………………………………………………………………………

2. Họ và tên người đại diện:…………………………………………….. Chức vụ: ……

- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:…………………………

- Ngày cấp:……………………………………………………… Nơi cấp: ……………

3. Giấy ủy quyền (nếu có) số……………. ngày …./….. /…… của ……………………

4. Địa chỉ:………………………………………………………………………………

5. Điện thoại: ……………………………………………………………………………

6. Mã số thuế:……………………………………………………………………………

7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: ....

Do………………………………………………………………. Cấp ngày ……………

8. Quyết định thành lập số2: ……………………………………………………………

9. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư3 số: ………………………………………

Do………………………………………………………………. Cấp ngày ……………

10. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề4 số:……………………….. thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm) ………………………

11. Tài khoản thanh toán số:……………………. tại Ngân hàng ………………………

12. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: ……………………………………………………

**II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG VÀ CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Khái quát tình hình sản xuất kinh doanh5:

………………………………………………………………………………………

2. Tình hình lao động trước và sau thời điểm tạm dừng để phòng chống dịch bệnh COVID-19

…………………………………………………………………………………………

3. Tiền lương phải trả tháng……. /20….. là:…………………………………… đồng.

**III. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

Căn cứ vào văn bản…………………………………………………………………… thể hiện việc phải tạm dừng toàn bộ hoặc một phần hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 hoặc có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc của Chỉ thị số 16/CT-TTg hoặc áp dụng các biện pháp không hoạt động/ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế/hoạt động có điều kiện/hoạt động hạn chế, có điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Căn cứ phương án hoặc kế hoạch phục hồi sản xuất, kinh doanh (đối với trường hợp phải tạm dừng hoạt động).

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội ………………………………………………… cho vay để trả lương cho người lao động tháng .../20…… cụ thể như sau:

- Số tiền vay:………………………………… đồng

(Bằng chữ:……………………………………………………………………………. )

- Mục đích sử dụng vốn vay: để trả lương cho…………….. lao động trong tháng ….. năm 20….

- Thời hạn vay vốn:…………….. tháng.

- Lãi suất vay vốn: ………….%/năm, lãi suất quá hạn:……….%/năm.

- Nguồn trả nợ và kế hoạch trả nợ

+ Nguồn tiền trả nợ: …………………………………………………………………

+ Kế hoạch trả nợ: ………………………………………………………………………

**IV. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp nêu trên.

2. Cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu có liên quan của bên vay vốn để đảm bảo người đại diện hợp pháp thực hiện giao dịch vay vốn với Ngân hàng Chính sách xã hội theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ của bên vay vốn6.

3. Tuân thủ các quy định về cho vay, chịu sự kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo kế hoạch.

5. Cam kết cung cấp cho Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh việc đã trả lương cho người lao động trong vòng 30 ngày kể từ ngày được giải ngân.

6. Dừng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội.

|  |  |
| --- | --- |
|   | *.... ngày ..... tháng ... năm ...* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN VAY VỐN***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Đối với cá nhân có sử dụng, thuê mướn lao động nhưng không phải đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh.

2 Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3 Đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài.

4 Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định.

5 Người sử dụng lao động tự kê khai về kết quả sản xuất kinh doanh, khó khăn do bị ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

6 Khi nộp hồ sơ đề nghị vay vốn, người sử dụng lao động cung cấp: Bản sao Điều lệ của doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ chức vay vốn; văn bản của chủ sở hữu doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ chức khác chấp thuận cho doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ chức khác vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội (trường hợp pháp luật hoặc Điều lệ doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ chức khác có quy định); giấy tờ chứng minh nhân thân của người đại diện doanh nghiệp/hợp tác xã/tổ chức vay vốn;...”.